TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/DS-ST
Ngày: 07-7-2025
V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Chính.

2. Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên Tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 204/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2024, về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Thạch P, sinh ngày 03/3/1958 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Bà Danh Thị Bé H, sinh ngày 01/01/1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Sơn Chanh Rít T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 8 năm 2024 và trong quá trình giải quyết quyết vụ án, nguyên đơn ông Thạch P trình bày: Ông có phần đất thửa số 98, tọa lạc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ), do đất bị đào kênh chỉ còn phần đất bờ sông nên ông có trồng cây Bạch đàn trên đất. Đến ngày 30/6/2024, ông thỏa thuận chuyển nhượng đất và cây trồng trên đất thửa số 98 cho ông S Chanh Rít Thê, phần cây trồng bán với giá 5.000.000 đồng. Ông T chưa có nhu cầu sử dụng cây trồng, đến ngày 30/7/2024 thì bà Danh Thị Bé H (con dâu ông) tiến hành bán một số cây trồng trên đất không có sự đồng ý của ông. Theo bà H cho rằng số cây Bạch đàn đã bán của mẹ chồng là không đúng, thực chất số cây Bạch đàn bà Hai bán là của ông, được ông trồng và không liên quan đến vợ ông đã ly hôn, chia tài sản chung xong. Ông khởi kiện yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 5.000.000 đồng, sau đó ông thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc bà H bồi thường thiệt hại bằng số tiền bà H đã bán số cây trồng đã chặt là 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông giữ nguyên yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại về tài sản là 2.500.000 đồng và không bổ sung yêu cầu khác.

- Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn bà Danh Thị Bé H trình bày: Bà có cho người chặt cây Bạch Đàn trong vườn của ba mẹ chồng là ông P và bà Đ, chặt được ½ vườn thì ông P ngăn cản, số cây trồng đã chặt bán được 2.500.000 đồng. Việc bà chặt cây là được chồng và mẹ chồng cho phép, hơn nữa bà mới chặt ½ số cây trồng còn lại của ông P thì bà không chặt. Do vậy theo yêu cầu khởi kiện của ông P buộc bà bồi thường số tiền 2.500.000 đồng thì bà không đồng ý bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sơn Chanh R Thê vắng mặt, quá trình giải quyết có ý kiến: Ông có thỏa thuận mua cây Bạch đàn của ông P với giá 5.000.000 đồng và đã giao tiền, nhưng ông không chặt cây được do bà H đã kêu người bán và chặt cây trước. Số tiền 5.000.000 đồng mua nguyên vườn cây Bạch đàn, nay ông không tranh chấp tiền mua bán vây với ông P.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng là nguyên đơn và bị đơn chấp hành các quy định. Về nội dung thấy rằng nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét về yêu cầu buộc bà H bồi thường thiệt hại về tài sản thì thấy tại lời khai ngày 18/12/2024 và tại phiên tòa, bà H thừa nhận có chặt ½ số cây trong vườn của ông P và bán được số tiền 2.500.000 đồng, việc bà H cho rằng số cây trồng đã chặt của bà Đ nhưng bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi

kiện của ông P, buộc bị đơn bà Danh Thị Bé H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông P số tiền 2.500.000 đồng và phải chịu chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ phải thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản; bị đơn có nơi cư trú tại ấp T, xã T, thành Phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng). Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sơn Chanh Rít T vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự trên.

[2] Về phạm vi yêu cầu khởi kiện, quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền yêu cầu bồi thường, cụ thể số tiền yêu cầu bồi thường theo đơn khởi kiện là 5.000.000 đồng giảm còn 2.500.000 đồng. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Theo kết quả xem xét, thẩm định tại phần đất thửa số 98 có 10 cây Bạch đàn bị chặt, trên đất còn lại phần góc cây và Tòa án đã thông báo kết quả này cho các đương sự biết, không ai có ý kiến phản đối. Xét tại lời khai của bà Danh Thị B Hai ngày 18/12/2024 và tại phiên tòa, bà H thừa nhận có chặt số cây Bạch đàn tại phần đất ông P bán được 2.500.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định lời thừa nhận của bà H là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[4] Đối với lời trình bày của bà Danh Thị Bé H cho rằng bà chặt ½ số cây trồng trên vườn của bà Đ và ½ số cây trồng còn lại của ông P, do vậy bà không phải chịu trách nhiệm bồi thường, thì thấy: Bà H không cung cấp được tài liệu chứng minh số cây trồng đã chặt của bà Đ và được bà Đ ủy quyền đại diện xử lý tài sản. Về ông P khi khởi kiện có cung cấp Quyết định số 23/QĐ/CNTT ngày 24/6/2002 của TAND huyện Thạnh Trị đã công nhận sự thỏa thuận của ông Ngô Kim A và ông Thạch P về việc ông A đồng ý chuyển nhượng cho ông Thạch P phần đất thửa số 98 và bản án số 24/2022/HNGĐ-ST ngày 26/9/2022 của TAND huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng giải quyết tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn của nguyên đơn bà Phạm Thị Đ với bị

đơn ông Thạch P không có tranh chấp phần đất thửa số 98 và tài sản gắn liền thửa đất số 98. Vì vậy việc bà H chặt cây trên phần đất ông P không được sự đồng ý của ông P đã gây thiệt hại về tài sản của ông P nên phải có nghĩa vụ bồi thường. Trường hợp bà Đ và ông P có tranh chấp về quyền sở hữu tài sản thì các đương sự có quyền khởi kiện tranh chấp bằng vụ án khác.

[5] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn bà H phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông P được miễn tạm ứng án phí và án phí.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thạch P.

Buộc bà Danh Thị Bé H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Thạch P số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Thạch P cho đến khi thi hành án xong, bà Danh Thị Bé H còn phải trả cho ông Thạch P số tiền lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Chi phí tố tụng: Bà Danh Thị Bé H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chổ 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng); số tiền bà H nộp được hoàn trả cho ông Thạch P.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Danh Thị Bé H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống

đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 7 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Mai